

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 22/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

Ông Lê Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Thị Hà T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh năm: 1996 tại huyện VG, tỉnh HY.

HKTT: Thôn TK, xã NT, huyện VG, tỉnh HY.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã NT, huyện VG, tỉnh HY.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Cao Văn T1, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Họ tên mẹ: Đào Thị N; sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có 3 chị em, bị cáo là thứ 3.

Chồng: Chưa có

Có 2 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 20/6/2019 bị TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử 27 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 10/01/2019 đến ngày 16/01/2019 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/10/2021 đến ngày 08/10/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

Anh **Phạm Văn V**; Sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn SĐ, xã LH, huyện VG, tỉnh HY

Ông **Nguyễn Trung T2**; Sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn NN, xã TT, huyện VG, tỉnh HY

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/10/2021, Công an huyện Văn Giang nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực cánh đồng thôn NN, xã TT, có đối tượng nữ giới đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng CSĐT Công an huyện Văn Giang phối hợp với Công an xã Tân Tiên kiểm tra tại khu vực cánh đồng thôn Nhân Nội, phát hiện Cao Thị Hà T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển số 88L1-007.10. Khi dừng xe của T để kiểm tra, đã phát hiện và thu giữ tại hộc để đồ phía trước bên trái xe mô tô có chiếc ví giả da màu nâu, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 gói nilon màu trắng kích thước 3 x 2,7cm, có khóa bóp, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 gói nilon màu trắng kích thước 1,5 x 1,5cm, có khóa bóp, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 gói nilon màu trắng kích thước 2 x 1cm, có khóa bóp viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 gói nilon màu trắng kích thước 1,7 x 1,5cm, có khóa bóp, bên trong đựng 02 viên nén hình tròn màu hồng, đường kính 0,6cm. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M. Đồng thời thu giữ của T 01 chiếc xe mô tô trên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trưng cầu giám định mẫu vật trong niêm phong ký hiệu “M” thu giữ của Cao Thị Hà T. Tại Bản kết luận giám định số 315/MT-PC09 ngày 09/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu là M1, trong niêm phong ghi ký hiệu M, có tổng khối lượng là: 0,489 gam, là ma túy, loại: Methamphetamine; Mẫu chất dạng viên nén, được ký hiệu M2, trong niêm phong ghi ký hiệu M, có tổng khối lượng là: 0,210 gam, là ma túy, loại: Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Cao Thị Hà T khai nhận: Khoảng tháng 9/2021 có sử dụng ma túy đá cùng với Trần Văn Q, HKTT: thôn ỔN, xã ĐT, huyện YM, tỉnh HY nên biết Q có chỗ mua ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 05/10/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 88L1-007.10 (mượn của Lê Đình T3, HKTT: thôn DT, xã ĐT, huyện KC, tỉnh HY) đến cánh đồng thôn ỔN, xã ĐT gặp Q, mua chịu của Q 04 gói ma túy, trong đó có 3 gói ma túy đá, 01 gói ma túy ngựa (2 viên nén). Sau khi mua, T cất 4 gói ma túy vào ví và để ở hộc đựng đồ phía trước bên trái xe mô tô, rồi đi đến cánh đồng thôn NN xã TT tìm chỗ sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSVG ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Cao Thị Hà T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Cao Thị Hà T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận trước khi bị bắt khoảng 6 ngày đã sử dụng trái phép chất ma túy tại cánh đồng thôn ỔN, xã ĐT, huyện YM. Bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Cao Thị Hà T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Cao Thị Hà T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2021. Đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2019/HSST ngày 20/6/2019 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Kiến nghị Cơ quan Công an huyện Yên Mỹ xem xét, xử lý theo thủ tục hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cao Thị Hà T.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 0,636gam Methamphetamine; 01 chiếc ví giả da hình chữ nhật, màu nâu hồng.

Giao lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang 01 chiếc xe Nouvo màu đen, biển số 88L1 - 007.10 để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 05/10/2021, tại cánh đồng thôn NN, xã TT, huyện VG, tỉnh HY, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang phối hợp với Công an xã Tân Tiến, phát hiện, bắt quả tang Cao Thị Hà T đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,699 gam ma túy, loại Methamphetamine trên xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển số: 88L1-007.10. Mục đích T cất giấu số ma túy trên để sử dụng.

Bị cáo Cao Thị Hà T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ 0,699 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Cao Thị Hà T theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, theo T khai là người tên Q có địa chỉ tại thôn ỔN, xã ĐT, huyện YM, tỉnh HY. Cơ quan CSĐT đã xác minh, làm việc với anh Trần Văn Q nhưng không đủ căn cứ xác định anh Trần Văn Q là người đã bán ma túy cho T. Do vậy không đặt ra xem xét về trách nhiệm hình sự đối với đối tượng tên Q, đồng thời kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, T còn khai nhận chiếc xe Nouvo T điều khiển đi mua ma túy, bị thu giữ là do T mượn của Lê Đình T4. Hiện nay Lê Đình T4 là đối tượng bị truy nã vì vậy không có căn cứ xác định T4 có liên quan tới hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T không. Kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai nhận trước khi bị bắt khoảng 5-6 ngày đã sử dụng trái phép chất ma túy tại cánh đồng thôn ÔN, xã ĐT, huyện YM, tỉnh HY, điều này phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Kết quả xét nghiệm ngày 06/10/2021 thể hiện bị cáo dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Do đó cần thiết phải xử lý hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, vì vậy kiến nghị Cơ quan Công an huyện Yên Mỹ xem xét, xử lý theo thủ tục hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cao Thị Hà T.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Nghiêm trọng hơn, hành vi của bị cáo còn là một trong những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh và lây lan căn bệnh HIV/AIDS, là nguyên nhân huỷ hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu tới công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương. Vì vậy cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm minh, mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay không chỉ nhằm mục đích trừng trị, giáo dục giúp bị cáo sớm cai nghiện, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân, từ đó có thái độ tôn trọng pháp luật và phối hợp cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật đấu tranh, phòng chống và loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội. Việc quyết định hình phạt đối với bị cáo còn là lời cảnh báo, răn đe đối với những người có ý định thực hiện tội phạm về ma túy nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bà nội được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không chịu cai nghiện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố tình phạm tội. Nghiêm trọng hơn, bị cáo đã có tiền án, đang trong thời gian được hoãn thi hành án để nuôi con nhỏ mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật, khó cải tạo của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Do bị cáo đang được hoãn thi hành án phạt tù, thời hạn 27 tháng theo bản án số 31/2019/HSST ngày 20/6/2019 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Nay HĐXX sẽ căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này. Theo bản án này, bị cáo được đối trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 10/01/2019 đến ngày 16/01/2019 (07 ngày), bị cáo còn phải chấp hành 26 tháng 23 ngày tức 02 năm 02 tháng 23 ngày.

[7]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,636 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 chiếc ví giả da màu nâu hồng do không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Nouvo, màu đen, biển số 88L1-007.10 bị cáo khai mượn của Lê Đình T4, do T4 đang bị truy nã về hành vi phạm tội trong vụ án khác nên chưa có đủ căn cứ xử lý đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo nên HĐXX sẽ chuyển lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 106; điều 135; điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị Hà T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cao Thị Hà T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt tù thời hạn 02 năm 02 tháng 23 ngày theo bản án số 31/2019/HSST ngày 20/6/2019 của TAND huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành 03 (ba) năm 08 (tám) tháng 23 (hai mươi ba) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 0,636 gam Methamphetamine; 01 chiếc ví giả da màu nâu hồng.

Chuyển lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang chiếc xe máy Nouvo, màu đen, biển số 88L1-007.10 để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2022 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Thị Hà T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- CA huyện Yên Mỹ;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã NT, VG, HY;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Bích Thủy